

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 65/2024/HS-PT

Ngày: 28/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn và ông Dương Văn Bản

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang; Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền; Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 30/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 31/2024/HSST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh C; sinh ngày 13/02/1988 tại Thái Nguyên; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố H, phường N, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; là đảng viên Đ1 sinh hoạt tại Chi bộ tổ dân phố H, phường N, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên, hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng số 130-QĐ/UBKTTU ngày 27/10/2023 của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy P; con ông Nguyễn Tiến Đ và bà Trần Thị Thu H; có vợ là Phạm Thị Kim O (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; không bị tạm giữ, tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Dương Thị M; sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang (đã chết); đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Nguyễn Thị M1; sinh năm 2000; Nơi cư trú: thôn N, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Hội đồng xét xử không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 29/01/2023, Nguyễn Mạnh C (có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS: 30G-721.85 chở anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố E, phường B, thành phố P trên ghế phụ phía trước, đi trên đường Q (cũ) hướng Hà Nội - Thái Nguyên. Khi C điều khiển xe đi đến Km 42+380 đường Q (cũ) thuộc địa phận tổ dân phố E, phường B, thành phố P thì xảy ra đâm va với chị Dương Thị M, sinh năm 1976, trú tại thôn N, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang đứng nhặt rác tại rìa đường bên phải theo chiều đi của C và chiếc xe mô tô BKS: 20FA-1047 của chị M đang dừng gần đó. Hậu quả: chị M tử vong; 02 phương tiện liên quan bị hư hỏng.

Kết quả test nhanh nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Mạnh C tại thời điểm 02 giờ 46 phút ngày 30/01/2023 là 0,722 mg/l; kết quả xét nghiệm tại thời điểm 11 giờ ngày 30/01/2023 đối với C xác định âm tính với ma túy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường Quốc lộ 3 (cũ) được rải nhựa phẳng, hai bên lề đường có cống thoát nước có nắp đậy. Giữa đường có vạch kẻ sơn vàng đứt đoạn, hai bên đường có vạch kẻ sơn đường màu trắng. Lòng đường rộng 11,2 mét. Chọn mép đường phải theo hướng Hà Nội - Thái Nguyên là mép đường chuẩn. Chọn hướng P đi Vĩnh Phúc làm hướng khám nghiệm. Chọn cột điện ký hiệu 1.9 TBA là cột mốc cố định cho toàn bộ hiện trường.

Quá trình khám nghiệm hiện trường ghi nhận các vị trí, dấu vết như sau: Vị trí (1) là vết cà trượt mặt đường kích thước (1,4x0,03) mét có chiều hướng Hà Nội - Thái Nguyên, điểm đầu (1) tại đường Q (cũ), điểm cuối (1) trên mặt cống bê tông có nắp đậy bên phải đường Q (cũ) theo hướng Hà Nội - Thái Nguyên. Đo vuông góc điểm đầu và điểm cuối của vết (1) vào mép đường chuẩn được 0,1 mét và 0,12 mét. Vị trí (2) là vết cà trượt mặt đường đứt đoạn kích thước (18,15 x 0,1) mét có chiều hướng Hà Nội - Thái Nguyên, điểm đầu (2) tại đường Q (cũ), điểm cuối (2) trùng với đế chân trước bên phải xe máy BKS: 20FA-1047. Đo từ điểm đầu (2) vào mép đường chuẩn được 0,4 mét. Vị trí (3) là vùng rác nằm rải rác có kích thước (20,1x4,6) mét. Tâm vùng này trùng với mép đường chuẩn. Vị trí (4) là tử thi nữ giới nằm ngửa, đầu quay hướng tim đường Quốc lộ 3 (cũ) chệch hướng Thái Nguyên, chân quay hướng ngược lại, đo từ đỉnh đầu của tử thi đến mép đường chuẩn được 0,2 mét. Vị trí (5) là xe mô tô BKS: 20FA-1047, xe đổ nghiêng bên phải, đầu xe quay hướng tim đường Quốc lộ 3 (cũ), đuôi xe quay hướng vỉa hè bên phải đường Q (cũ) theo hướng Hà Nội - Thái Nguyên. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau của (5) vào mép đường chuẩn được lần lượt 0,6 mét và 0,5 mét. Vị trí (6) là xe ô tô BKS: 30G-721.85 đỗ trên đường Q (cũ), đầu xe quay hướng

Hà Nội, đuôi xe quay hướng Thái Nguyên. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước bên trái và tâm trục bánh sau bên trái xe (6) vào mép đường chuẩn được lần lượt là 8,9 mét và 9,4 mét.

Tiến hành đo vuông góc từ tâm trục bánh trước xe (5) đến: T trục bánh sau bên trái xe (6) được 2,6 mét; Đến đầu của (4) được 6,6 mét; Đến tâm (3) được 8,6 mét; Đến điểm đầu (2) được 18 mét; Đến điểm đầu (1) được 20,1 mét; Đến điểm mốc cố định được 29 mét.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện có liên quan:

- Xe mô tô BKS: 20FA-1047: Gương hai bên bị cong gập, mặt gương bị vỡ; Đầu cùng tay lái phải bị mài trượt kim loại; Tay phanh trước bị cong, biến dạng; Vỡ mặt kính đèn pha; Lồng xe biến dạng; Để chân người lái bên phải bị cong, biến dạng; Thút sau để chân phải bị gãy; Thút sau bên trái biến dạng; Cụm đèn hậu, chắn bùn sau bị vỡ, biến dạng; Cụm đèn xi nhan sau bị vỡ, biến dạng; Biển số và chắn bùn sau bị ngoại lực tác động theo chiều từ sau về trước ép sát vào vành xe; Vành xe bị cong gập vào trong, gây nan hoa tại vị trí bị gãy vành; Gác ba ga bị cong biến dạng. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Không tiến hành kiểm tra được.

Tại Bản kết luận định giá số: 13/KLGD ngày 16/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố P kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 20FA-1047 là 1.610.000 đồng.

- Xe ô tô BKS: 30G-721.85: Nắp ca pô bị ngoại lực tác động theo chiều từ trước về sau gây móp méo, cong vênh các khớp nối xung quanh, vùng bị móp méo có kích thước (70x23) cm, tại tâm vùng này bị mất sơn, hờ kim loại. T vùng cao cách mặt đất 93 cm và cách mép trái thành xe 64 cm; Mặt nạ trước bị ngoại lực tác động theo chiều hướng từ trước ra sau gây vỡ mặt nạ trước, rách nhựa tác động vào bộ phận máy ở phía sau mặt nạ; Vùng bị tác động có kích thước (126x70) cm, tâm vùng này cao cách mặt đất 66 cm và tại chính giữa phía trước xe; Ba- đờ- sóc phía dưới biển số bị rách, vùng này có kích thước (3,5x01) cm và cao cách mặt đất 15 cm; Sườn xe bên trái có 01 vùng mài trượt xước sơn có chiều hướng từ trước ra sau, vùng này có kích thước (40x10) cm, tâm vùng cao cách đầu xe 3,17 m và cao cách mặt đất 55 cm. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống lái, phanh, còi, đèn, xi nhan hoạt động bình thường.

Tại Bản kết luận định giá số 48/KLGD ngày 26/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố P kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 30G-721.85 là 66.733.700 đồng.

Kết quả khám nghiệm tử thi chị Dương Thị M:

- Khám bên ngoài: Tai, mũi, miệng có máu chảy ra. Vùng giữa trán cách trên cung lông mày phải 2,5 cm có vết sây sát da, bầm tím kích thước 4,5 cm x 02 cm; Vùng trán trái cách trên cung lông mày trái 05 cm có vết sây sát kích thước 05 cm x 03 cm; Gò má trái sây sát mài trượt da kích thước 04 cm x

3,5cm; Vùng đỉnh trái cách trên gốc tai trái 5,5 cm có vết sây sát da kích thước 4,5 cm x 2,5 cm; Vùng thượng đòn trái và vai trái có vết sây sát da bầm tím trong diện 14 cmx12 cm; Gãy răng hàm trên số 1,2,3 bên phải; Sây sát toàn bộ mặt ngoài cánh tay trái; Khuỷu tay trái sây sát da trong diện (06x4,5) cm; Vùng bụng phải sây sát da trong diện (09x08) cm; Vùng giữa bụng có vết bầm tím kích thước (3,5x02) cm; Đầu gối phải sây sát, mài trượt da kích thước (07x5,5) cm. Dập nát ngón tay 3,4 bàn tay phải. Vùng lưng ngang hai xương bả vai có vết sây sát da trong diện (17x09) cm; Cẳng chân trái có vết rách da cơ kích thước (14x12) cm.

- Mổ tử thi: Vỡ xương bả vai trái; Vỡ khớp vai trái; Gãy cung trước xương sườn từ số 2 đến số 10 bên trái; Hai phổi dập, rách rải rác; Khoang ngực có nhiều máu không đông; Gãy phức tạp 1/3 trên hai xương cẳng chân trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 419/KL-KTHS ngày 23/02/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: chị Dương Thị M bị đa chấn thương; Vỡ xương bả vai trái, vỡ khớp vai trái; Gãy xương cẳng chân trái; Chấn thương ngực kín; Gãy nhiều xương sườn, dập rách phổi, chảy tụ máu trong khoang ngực gây suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết.

Quá trình điều tra, Nguyễn Mạnh C khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29/01/2023, C điều khiển xe ô tô BKS: 30G-721.85 đi ăn sinh nhật anh Ngô Văn H1, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố E, phường B, thành phố P tại nhà hàng V. Khi ăn có C, anh H1, anh Nguyễn Tiến D (sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố E, phường B, thành phố P), chị Bùi Thị Minh N (sinh năm 1992, trú tại xóm D, xã P, thành phố P) và một số người khác. Quá trình ăn uống, C và những người này có uống rượu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, mọi người ăn uống xong và ra về, C điều khiển xe ô tô BKS: 30G-721.85 chở anh D trên ghế phụ phía trước xe để đi chơi tiếp. Khi C điều khiển xe đi đến Km 42+380 đường Q (cũ) theo hướng Hà Nội - Thái Nguyên thuộc địa phận tổ dân phố E, phường B, thành phố P thì C không chú ý quan sát, điều khiển xe đi gần mép đường bên phải theo chiều đi thì xảy ra đâm va với 01 người (sau xác định là chị Dương Thị M) và 01 chiếc xe mô tô. Sau khi đâm va, C nghĩ là mình đâm va với xe rác nên tiếp tục điều khiển xe đi tiếp được khoảng 100 mét thì anh D nói với C: “Tai nạn đâm vào người rồi”. C đi chậm, quay xe lại đến hiện trường thì thấy chị M đang bị thương nằm trên đường, thở yếu. C đã nhờ người dân gọi xe cấp cứu đưa chị M đi cấp cứu. Khi xe cấp cứu đến, cán bộ Bệnh viện xác nhận chị M đã tử vong.

Vật chứng vụ án: chiếc xe ô tô BKS: 30G-721.85 và chiếc xe mô tô BKS: 20FA-1047, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bên liên quan; 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 190206155239 mang tên Nguyễn Mạnh C được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Mạnh C đã tự nguyện bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng, đại diện bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm, có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2024/HSST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 06/02/2024, bị cáo Nguyễn Mạnh C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi một phần nội dung kháng cáo, xin được án treo, giữ nguyên lời khai nhận hành vi phạm tội tại cấp sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù, cho bị cáo Nguyễn Mạnh C được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin được hưởng lượng khoan hồng, xin được án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, đúng theo thủ tục quy định, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Mạnh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Kết luận giám định, kết quả khám nghiệm hiện trường, tử thi, khám nghiệm phương tiện, hình ảnh trích xuất từ camera tại hiện trường.

Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 42 phút ngày 29/01/2023, tại Km 42+380 đường Q (cũ) thuộc địa phận tổ dân phố E, phường B, thành phố P, Nguyễn Mạnh C có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định điều khiển xe ô tô BKS: 30G-721.85 đi trên đường Q (cũ) hướng Hà Nội - Thái Nguyên trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn (0,722 mg/l), không chú ý quan sát, không làm chủ phương tiện đã đâm va với chị Dương Thị M đang đứng nhặt rác tại rìa đường bên phải theo chiều đi của C và chiếc xe mô tô BKS: 20FA-1047 của chị M đang dừng gần đó, làm chị M tử vong, chiếc xe mô tô BKS: 20FA-1047 bị thiệt hại 1.610.000 đồng.

[3] Với hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2024/HSST ngày 01/02/2024, Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 03 năm tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là có căn cứ.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Mạnh C, thấy:

[5] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Mạnh C nộp cho Tòa án nhiều Bằng khen, Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, Huy chương vì sự nghiệp giáo dục của ông Nguyễn Tiến Đ là bố đẻ của bị cáo; H2, Huy chương kháng chiến, Huy hiệu 55 tuổi Đảng của ông Nguyễn Quang L là ông nội bị cáo; Huân chương kháng chiến, Huân chương lao động, Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng của ông Trần Đức L1 là ông ngoại của bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, đại diện bị hại tiếp tục có đơn đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Mạnh C được hưởng án treo. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo.

[6] Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C cũng đủ khả năng để bị cáo tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo một lần để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

[7] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh C, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 31/2024/HSST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 03 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh C cho UBND phường N, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Mạnh C không phải chịu án phí hình sự hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 31/2024/HSST ngày 01/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP. Phổ Yên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- TAND TP. Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- UBND phường Nam Tiến, TP. Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Quý Sửu